

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 112/2023/HS-ST  
Ngày 28-12-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Bích

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Nhung và ông Nguyễn Xuân Thịnh

*Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Xuân Tú - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 2000 tại Vĩnh Phúc; Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị P, con: Có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

- Người chứng kiến:

Ông Phạm Hoàng L, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Ông Tường Thế Q, sinh năm 1980 (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 29/10/2023, Nguyễn Tuấn Đ đang một mình đi lang thang tại khu vực bến xe cũ Phúc Yên thuộc địa phận phường H, thành phố Phúc

Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì có nhu cầu sử dụng ma túy heroin. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không quen biết, giống người nghiện nên đã đến bắt chuyện làm quen, hỏi mua ma túy: “Anh có hàng không, để em hai trăm trắng”, có nghĩa là Đ hỏi mua 200.000đồng tiền ma túy heroin, người đàn ông trả lời: “Có, đưa tiền đây”, Đ đưa cho người đàn ông nêu trên 200.000đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho Đ 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa ma túy heroin. Đ cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi Đ đi đến tổ dân phố c, phường H, Phúc Yên thì bị Công an phường H, thành phố Phúc Yên bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại lòng bàn tay phải của Đ có 01 gói giấy màu bạc bên trong có chứa các chất cục bột màu trắng được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu A1 theo quy định.

Thu giữ 100ml nước tiểu của Nguyễn Tuấn Đ đựng trong 01 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 2963/KL-KTHS ngày 02/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Chất cục bột, màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,3270g (Không phảy ba hai bảy không gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine”. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1 = 0,2739 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ”.

Tại bản Kết luận giám định số: 2975/KL-KTHS ngày 05/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Tuấn Đ, kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng được ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Tuấn Đ, SN 2000 HKTT: Xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc gửi giám định”. Morphine là chất ma túy nằm ở danh mục IIA, STT 55, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”. Cơ quan giám định hoàn lại 0,00ml mẫu cùng bao gói được niêm phong kín.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, đến nay Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, danh tính, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên: Tại bản Cáo trạng số: 04/CT - VKSPY ngày 12 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Tuấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Tuấn Đ đã khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Tuấn Đ; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Đ từ 01 năm 07 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa. Nguyễn Tuấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29 tháng 10 năm 2023, lời khai của người chứng kiến; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 29/10/2023, tại khu vực tổ dân phố số 2, phường H, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Tuấn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,3270 gam với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường H bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tuấn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 cụ thể điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 04/CT - VKSPY ngày 12 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ phép chất ma túy vì mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ đến nay Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, danh tính, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy cơ quan giám định hoàn lại A 1 = 0,2739 gam cùng bao gói và 01 vỏ chai nhựa cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Tuấn Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29 tháng 10 năm 2023.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1 = 0,2739gam; cùng toàn bộ bao gói, 01 chai nhựa đựng mẫu nước tiểu và toàn bộ bao gói sau giám định. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND Thành phố Phúc Yên;
- Công an Thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Văn Bích**